

Bản án số: 34/2021/HS-ST.

Ngày: 12.8.2021.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, TỈNH B**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** ông P. L. L .

**- *Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông: P. T. L;

2. Ông: T. Đ. P;

**- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** bà N. T. T. T – Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh B.

**- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh B tham gia phiên tòa:***  
Ông P. X. D – Kiểm sát viên.

Ngày 12.8.2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2021/TLST-HS, ngày 18 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/ngày 16.7.2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **L.V.V**, tên gọi khác: Không, Giới tính: Nam; Sinh năm: 1979 tại: tỉnh B; Nơi cư trú: thôn K, xã H, huyện A, tỉnh B; Nghề nghiệp: nông; Trình độ học vấn: lớp 3/12; Con ông: L.V.T, SN: 1945 và bà: M.T.T (Chết); Vợ: N.T.M.L, SN: 1979, Con: 01 người, SN: 2014; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14.4.2021 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- *Người bị hại:***

+ Anh N.T, SN: 1969;(Vắng mặt)

+ Chị L.T.T.T, SN: 1971;(Vắng mặt)

Đồng địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện A, tỉnh B.

**- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Anh L.V.H, SN: 1971;(Có mặt)

+ Anh L.V.S, SN: 1988;(Vắng mặt)

+ Anh L.T.Q, SN: 2003;(Vắng mặt)

Đồng Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện A, tỉnh B.

+ Anh P.T.N, SN: 1992;(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã N, thị xã M, tỉnh B.

+ Anh T.B.N, SN: 1997;(Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn V, xã N, thị xã M, tỉnh B.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Chiều ngày 10.12.2020, L.V.V điều khiển xe mô tô trên đường thì gặp N.V.V ở cùng thôn K, xã H, huyện A, tỉnh B điều khiển xe mô tô chạy ngược chiều. Lúc này, N.V.V lách tránh ổ gà trên đường nhưng L.V.V cho rằng N.V.V lạng lách trước đầu xe mình. L.V.V nhớ đến việc trước đó N.V.V gây thương tích cho anh ruột mình là L.V.H ở cùng thôn nên điều khiển xe đuổi theo; N.V.V thấy vậy nên điều khiển xe đến nhà cha mẹ mình là ông N.T và bà L.T.T.T ở cùng thôn trôn. L.V.V điều khiển xe về nhà thấy L.V.H đang nằm ở phòng khách; L.V.V nói với L.V.H: Hồi nãy trên đường gặp thằng N.V.V lạng lách trước đầu xe, thằng đó hôm trước đánh anh bây giờ còn láo; L.V.H nói với L.V.V: tao với mày qua nhà nó hỏi chuyện. L.V.V liền xuống nhà bếp cầm một cái rựa và một cái phảng rồi dắt xe ra đường bê tông trước nhà thì L.V.H đã cầm sẵn một cái xẻng. L.V.V điều khiển xe chở L.V.H đến nhà ông N.T, đến nơi L.V.H đưa cây rựa và cây phảng cho L.V.V còn L.V.H cầm trên tay cây xẻng đi qua lại trước nhà ông N.T để tìm N.V.V nhưng không thấy. L.V.V la to: N.V.V đâu, N.V.V đâu ngon ra đây, rồi nhìn qua cửa sổ thấy N.V.V ở trong nhà nhìn ra.

Cùng thời điểm trên, L.V.S (em ruột của L.V.V) cùng với P.T.N và T.B.N cùng ở xã N, thị xã M đang chơi nhà ông Đ ở cùng thôn K, xã H, nghe ông Đ từ ngoài chạy vào nói với L.V.S: mày xem mấy thằng anh mày đi đâu mà vác rựa, vác phảng chở nhau đi kia. Nghe vậy, L.V.S nói với P.T.N và T.B.N đi theo xem có chuyện gì rồi điều khiển xe mô tô chở P.T.N và T.B.N đến trước nhà ông N.T thấy L.V.H đang cầm trên tay một cây xẻng, L.V.V cầm trên tay một cây rựa và một cây phảng, L.T.Q (con của L.V.H) cầm trên tay một cây rựa. Sang hỏi L.V.V có chuyện gì thì L.V.V trả lời: Hôm trước thằng N.V.V cầm dao đâm ông L.V.H, nãy tao đi trên đường thấy nó ngứa gan nên hôm nay tìm đánh nó. L.V.S giật lấy cây rựa trên tay L.V.V, rồi L.V.V chạy trước, L.V.S chạy theo sau, T.B.N giật lấy rựa của L.T.Q và nói với L.T.Q: Mày nhỏ cầm rựa làm gì, định đánh ai rồi chạy theo L.V.S; P.T.N đi tay không chạy theo đến cửa hông nhà dưới. Thấy cửa đang đóng chốt trong, nghĩ N.V.V đang trôn trong nhà nên L.V.V cùng chân phải đập vào cửa bung chốt, làm một phần viên gạch men ốp tường tại chốt cửa bị vỡ, cửa mở vào trong; L.V.V, L.V.S, P.T.N, T.B.N cùng vào phòng dưới nhà ông N.T, còn L.V.H và L.T.Q đứng ở đường bê tông trước

nhà ông N.T. L.V.V cầm phảng đi lên nhà trên tìm N.V.V để đánh nhưng không thấy N.V.V đâu, các cửa phòng đều đóng.

Bực tức vì không tìm thấy N.V.V, L.V.V dùng cây phảng chém vào quạt trần ở nhà dưới làm lồng quạt rơi xuống đất, xô ngã tủ lạnh và quạt phun sương ngã xuống nền nhà làm máy xay sinh tố để cạnh đó ngã theo, L.V.V tiếp tục dùng phảng chém 02 nhát vào tủ lạnh. Lúc này, ông N.T đang ở ngoài chuồng bò sau nhà nghe tiếng đập vỡ đồ đạc nên chạy vào nhà đứng đối diện cách L.V.V khoảng 1,5m, nói: tụi bay gan, tụi bay quá gan; L.V.V nói lại: ông nói nữa tôi đánh ông luôn; N.T nói: mày ngon đánh tao đi. L.V.V cầm phảng trở phần sống lưng đánh một cái trúng trán của ông N.T sau đó tiếp tục xô ngã quạt nước ở phòng khách xuống nền nhà và chém một phát vào quạt nước. Bà L.T.T.T bên ngoài chạy vào nhà la làng xóm nên L.V.S, P.T.N, T.B.N và L.V.V bỏ ra ngoài đường. Bà L.T.T.T đứng trong nhà lờ qua tiếng lại với L.V.S. L.V.V dùng chân phải đạp vào cửa ra vào phía trước phòng khách làm trụ cánh cửa cong vênh. L.V.H cầm xẻng thọc đầu cán xẻng qua khoảng trống cửa sổ phòng khách trúng vào bụng của bà L.T.T.T đang đứng trong nhà. Sau đó, L.V.S điều khiển xe mô tô chở P.T.N, T.B.N về còn L.V.V, L.V.H, L.T.Q về nhà sau.

Hậu quả: Ông N.T nhập viện và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B đến ngày 14/12/2020 xuất viện. Riêng bà L.T.T.T không nhập viện điều trị chỉ mua thuốc về uống tự hồi phục.

Các tài sản bị hư hỏng bao gồm:

- 01 máy quạt hơi nước hiệu Daichipro, KT (95x60x40)cm, màu trắng xanh model: DCP-6800RC; dưới hộp đựng nước có vết vỡ nhựa KT (22x15)cm, nắp nhựa trên đầu máy KT (30x55)cm bị bung rời, mặt trước góc trái phía trên có đường nứt nhựa dài 13cm.

- 01 tủ lạnh hiệu Panasonic màu xanh model NR-BJ1735 nằm úp trên nền nhà KT (1,2x0,55x0,55)cm, tại vị trí góc cạnh tủ lạnh có 02 vết chém, bờ mép gọn. Vết thứ nhất dài 15cm, vết thứ hai dài 10cm, cánh cửa trên của tủ lạnh bị rời khỏi thân tủ lạnh;

- 01 máy quạt phun sương màu đỏ đen, nhãn hiệu Nakito, model: BA-4712PS kích thước thân (38x80)cm, đầu máy cánh quạt bung rời khỏi thân quạt KT (45x30)cm;

- 01 máy xay sinh tố màu xanh hiệu Misuko model A-228 KT (22x18x16)cm, phần trục quay để gắn với cối xay bị vỡ nhựa KT (6x4)cm;

- 01 máy quạt, lồng quạt khung kim loại bị rơi xuống đất, móp méo, biến dạng KT (45x45)cm nhãn hiệu điện cơ Fancy màu xám;

- 01 cánh cửa gỗ KT (35x190)cm, bị nứt cong gỗ KT (23x7)cm, cao cách mặt đất 75cm;

- 01 viên gạch men ốp tường, bị vỡ KT (60x90)cm.

Ngày 02/02/2021, Trung tâm Pháp y tỉnh B kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của ông N.T là 06%, bà L.T.T.T là 0%.

Ngày 22/02/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện A kết luận tổng trị giá tài sản bị đập phá hư hỏng là 2.430.000 đồng.

Vật chứng: Tạm giữ 01 cây phăng dài 118cm, cán bằng tre, lưỡi phăng bằng kim loại dài 40cm, rộng nhất 08cm.

Về dân sự: L.V.V và những người liên quan đã thỏa thuận bồi thường cho vợ chồng ông N.T số tiền 35.000.000 đồng. Người bị hại không có yêu cầu gì khác, và tự nguyện viết đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với vụ cố ý gây thương tích và cố ý làm hư hỏng tài sản.

*Tại bản cáo trạng số: 28/CT-VKS, ngày 18.6.2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A đã truy tố bị cáo L.V.V về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 BLHS.*

Tại phiên Tòa, đại diện VKSND huyện A trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo L.V.V về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 178 của BLHS năm 2015 và không có bổ sung gì thêm.

Đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của BLHS để xử phạt bị cáo L.V.V với mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; ấn định thời gian thử thách. Đề nghị HĐXX xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong phần tự bào chữa, bị cáo L.V.V đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nói sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Xét về mặt thủ tục tố tụng: Trong các giai đoạn điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, có đủ căn cứ để xác định: Ở các giai đoạn tố tụng này, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp; quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng được đảm bảo, các nguyên tắc trong tố tụng hình sự được tôn trọng và thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật hình sự.

[2] Xét nội dung của vụ án và hành vi của bị cáo đã thực hiện, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi diễn biến của vụ án như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện A đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người

có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở chứng cứ và yếu tố pháp lý để kết luận: Vào chiều ngày 10.12.2020 tại ông N.T, thuộc thôn K, xã H, huyện A. Xuất phát từ mâu thuẫn trước đây của N.V.V và L.V.H, L.V.V và L.V.H đã đến nhà ông N.T để tìm N.V.V nói chuyện. Do không tìm được N.V.V nên L.V.V đã dùng cây phăng đập phá đồ đạc trong nhà của vợ chồng ông N.T (cha mẹ của N.V.V) làm hư hỏng: 01 máy quạt hơi nước, 01 tủ lạnh, 01 máy quạt phun sương, 01 máy xay sinh tố, 01 máy quạt, 01 cánh cửa gỗ và 01 viên gạch men ốp tường; tổng trị giá tài sản bị đập phá hư hỏng là 2.430.000 đồng.

Hành vi dùng cây phăng đập phá làm hư hỏng tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi mà bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Đủ yếu tố cấu thành “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của BLHS.

Hành vi đập phá tài sản của L.V.V mang tính bộc phát, không có sự chuẩn bị trước. Hành vi chỉ do một mình L.V.V thực hiện, không có sự bàn bạc với các đối tượng khác nên không mang tính đồng phạm, do đó, không xem xét xử lý hình sự đối với những đối tượng khác là có cơ sở.

[3] Xét tính chất nguy hiểm của hành vi, lỗi của bị cáo đã thực hiện, hậu quả thiệt hại đã xảy ra, Hội đồng xét xử xác định: Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh B truy tố bị cáo L.V.V về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo L.V.V phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nên cần xét xử bị cáo với mức án nghiêm minh để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung, góp phần ổn định tình hình trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt, HĐXX thấy rằng:

Bị cáo L.V.V phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai báo thành khẩn thừa nhận hành vi phạm tội; sau khi vụ án xảy ra, bị cáo cùng với những đối tượng liên quan đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại là tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, người bị hại có đơn rút yêu cầu và bãi nại cho bị cáo được coi là tình tiết giảm nhẹ khác mà bị cáo được hưởng theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Sau khi xem xét quan hệ nhân thân của bị cáo HĐXX nhận thấy: bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này không có hành vi vi phạm pháp luật nào khác, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, HĐXX quyết định áp dụng Điều 65 BLHS để xét xử bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo tự tu dưỡng, rèn luyện.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng phù hợp với nhận định trên nên được HĐXX chấp nhận.

Đối với hành vi dùng phảng gây thương tích cho ông N.T 06% đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS. Tuy nhiên, ông N.T đã có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên không khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi trên là có căn cứ..

[5] Về trách nhiệm dân sự và các biện pháp tư pháp khác:

[5.1]. Về trách nhiệm dân sự: sau khi vụ án xảy ra, bị cáo L.V.V đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại số tiền 35.000.000 đồng; Người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[5.2]. Về xử lý vật chứng: 01 cây phảng (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng đã mô tả kèm theo hồ sơ vụ án) hiện đang tạm giữ tại Chi cục THADS huyện A, HĐXX xét thấy vật chứng này không có giá trị sử dụng; nên tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015, Điều 147 của BLTTDS năm 2015 buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo L.V.V phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo L.V.V 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án 12.8.2021.

Giao bị cáo L.V.V cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện A, tỉnh B quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát giáo dục bị cáo được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự.

3. Trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

3.1. Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại xong; người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Tòa không xem xét.

3.2. Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 cây phăng (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng mô tả kèm theo hồ sơ vụ án) hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo L.V.V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án. Riêng đương sự vắng mặt thời hạn là 15 ngày tính từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh B;
- CA huyện A (02b);
- VKSND huyện A (02b);
- Phòng hồ sơ NVCS CA H.A;
- Chi cục THADS H.A;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu THA phạt tù;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**P. L. L**